

Số: 98/2025/QĐST-KDTM

Hà Nội, ngày 29 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm b mục 1.4 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 19/09/2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 33/2025/TLST-KDTM ngày 18/08/2025 về việc **“Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá”**.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH Công nghệ Vật liệu mới Đ

Trụ sở: Khu công nghiệp Nghĩa Đàn, xã Nghĩa Thọ, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Ngọc T - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn M - Chức vụ: Cán bộ pháp lý Công ty (theo Văn bản uỷ quyền ngày 01/04/2025)

- Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T

Trụ sở: Số 19 phố Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, thành phố Hà Nội

Địa chỉ giao dịch: Số 227 Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị Thanh X - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Anh T - Phó giám đốc Công ty (theo Văn bản uỷ quyền số 050525/GUQ-HCNS ngày 05/05/2025)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH Công nghệ Vật liệu mới Đ và Công ty TNHH T thống nhất xác nhận Công ty TNHH T còn nợ Công ty TNHH Công nghệ Vật liệu mới Đ tổng số tiền 3.601.533.884 đồng (*Ba tỷ sáu trăm linh một triệu năm trăm ba mươi ba nghìn tám trăm tám mươi tư đồng*), bao gồm: Nợ tiền mua hàng (tiền mua hàng đã thanh toán nhưng không giao hàng) là 3.337.684.214 đồng, tiền lãi chậm trả 107.473.429 đồng, tiền phạt vi phạm hợp đồng là 156.376.241 đồng theo Hợp đồng mua bán hàng hoá số 01-110724/HĐMB/ĐT-TNK ngày 11/07/2024 giữa Công ty TNHH Công nghệ Vật liệu mới Đ và Công ty TNHH T

2.2. Công ty TNHH Công nghệ Vật liệu mới Đ và Công ty TNHH T thống nhất thoả thuận về thời hạn thanh toán số tiền mua hàng còn nợ: 3.337.684.214 đồng, tiền lãi chậm trả: 107.473.429 đồng, tổng cộng là 3.445.157.463 đồng như sau:

- Trong vòng 14 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành (ngày 19/09/2025), Công ty TNHH T thanh toán trả Công ty TNHH Công nghệ Vật liệu mới Đ 100.000.000 đồng

- Trước ngày 19/11/2025 thanh toán số tiền 400.000.000 đồng

- Trước ngày 19/02/2026, thanh toán số tiền 1.000.000.000 đồng

- Trước ngày 19/05/2026, thanh toán nốt số tiền còn lại là 1.945.157.643 đồng

2.3. Trường hợp Công ty TNHH T vi phạm thời hạn thanh toán tại bất kỳ lần thanh toán nào, Công ty TNHH Công nghệ Vật liệu mới Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành án ngay đối với toàn bộ khoản nợ mà không cần đợi đến lần thanh toán sau cùng

2.4. Công ty TNHH Công nghệ Vật liệu mới Đ không yêu cầu Công ty TNHH T thanh toán số tiền phạt do vi phạm hợp đồng là 156.376.241 đồng và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo ngày 12/04/2025 đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí, ghi nhận sự thoả thuận của các bên đương sự như sau: Công ty TNHH Công nghệ Vật liệu mới Đ và Công ty TNHH T, mỗi bên chịu 50% án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 25.225.758 đồng.

Công ty TNHH Công nghệ Vật liệu mới Đ được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 26.789.581 đồng.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Hà Nội;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diệu Thúy